

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HỆN BẮC BÌNH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2021/HS-ST  
Ngày: 03/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lâm Quốc Tuấn.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Hạnh
2. Bà Nguyễn Thị Phương Dung

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Minh Thị Thu Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện B tham gia phiên tòa:** Ông Lư Ngọc Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 116/2021/QĐXXST-HS ngày 15/11/2021 đối với bị cáo:

**Ung Bửu H** (tên gọi khác: Bi); Sinh ngày 07/7/1993

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố P, thị trấn C, Huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ung Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim Z, sinh năm 1962; Trú tại: Khu phố P, thị trấn C, Huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Tiền án: Không

Tiền sự:

- Ngày 19/02/2021 Ung Bửu H bị Công an xã Hải Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, H đã đóng phạt xong.

- Ngày 04.3.2021, Ung Bửu H bị Tòa án nhân dân Huyện B ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (theo Quyết định số 14/QĐ-TA) tuy nhiên H chưa được đưa đi cai nghiện.

Quá trình hoạt động nhân thân của bị cáo: Ngày 15/01/2019 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn C áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tạm giam: Ngày 05/10/2021

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1/ Bà Lê Thị Hằng G, sinh 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Xuân An 1, thị trấn C, Hện B, tỉnh Bình Thuận.

2/ Ông Trương Văn L, sinh 1967 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hàm Đức, Hện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phạm Văn Ngọc, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã Hàm Liêm, Hện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

2/ Chị Trần Thị Ngọc Mai, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

3/ Bà Trần Thị Ô, sinh năm 1947 (Vắng mặt)

4/ Chị Lê Thị H, sinh 1984 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố P, thị trấn C, Hện B, tỉnh Bình Thuận.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ung Bửu H, sinh ngày 7/7/1993 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn C, Hện B, tỉnh Bình Thuận đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp. Ngày 19/2/2021 Ung Bửu H bị Công an xã Hải Ninh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, H đã đóng phạt. Ngày 19.3.2021 và ngày 09.8.2021, H tiếp tục thực hiện 02 lần trộm cắp tại thị trấn C, Hện B, tỉnh Bình Thuận, cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 19/03/2021, do không có tiền để mua ma túy sử dụng nên Ung Bửu H điều khiển xe đạp hiệu Martin của H đi tìm tài sản để sơ hở thì thực hiện hành vi trộm cắp. Khi H đạp xe đến công trình xây dựng Kho bạc nhà nước Hện B tại khu phố Xuân An 2, thị trấn C, Hện B thì phát hiện có một đồng cây sắt (loại cây sắt dùng làm cột pha trong xây dựng) của ông Trương Văn L (là thầu xây dựng công trình) đang để nằm phía trong sân công trình không có người trông coi nên H liền chạy đến vị trí đồng cây sắt để trộm cắp. H dùng dây cột khoảng 6-8 cây sắt vào бага xe đạp rồi chở đi về giấu ở phía mép bờ kè trước nhà của H rồi tiếp tục quay lại. Trong đêm ngày 19/03/2021, H thực hiện 06 lần trộm cắp với hình thức như trên, tổng số cây sắt trộm được là 42 cây (gồm: 01 cây sắt tròn phi 20, có chiều dài 1,39 m; 01 cây sắt tròn phi 20, có chiều dài 1,02 m; 03 cây sắt hình hộp chữ nhật 5 x 10 cm, dài 02 m, bên trong rỗng; 06 cây sắt hình hộp chữ nhật 4 x 8 cm, dài 02 m, bên trong rỗng; 27 cây sắt hình hộp chữ nhật 4 x 8 cm, dài 1,5 m, bên trong rỗng; 04 cây sắt hình hộp chữ nhật 4 x 8 cm, dài 02 m, bên trong rỗng). Đến sáng ngày 20/08/2021, H đi bộ ra chỗ giấu cây sắt rồi lần lượt vác 38 cây sắt đến tiệm thu mua phế liệu của bà Trần Thị Ngọc Mai ở khu phố Hiệp Phước, thị trấn Chợ Lầu, Hện Bắc Bình để bán. Bà Mai không biết tài sản do H trộm cắp mà có nên mua với giá 680.000 đồng, H dùng số tiền này đi mua ma túy về sử dụng. Đến ngày 23/03/2021, H tiếp tục vác thêm 04 cây sắt còn lại đến bán cho bà Trần Thị Ngọc Mai, tuy nhiên chưa bán được thì bị Công an thị trấn C phát hiện mời về trụ sở làm việc, H đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp nêu trên của mình. (Bút lục số: 77-97).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 77/2021/HĐĐG-TTHS ngày 26/08/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Hện B kết luận:

Giá trị tài sản là 42 cây bị trộm cắp vào ngày 19/3/2021 tại thị trấn C gồm: 01 cây sắt tròn phi 20, có chiều dài 1,39 m; 01 cây sắt tròn phi 20, có chiều dài 1,02 m; 03 cây sắt hình hộp chữ nhật 5 x 10 cm, dài 02 m, bên trong rỗng; 06 cây sắt hình hộp chữ nhật 4 x 8 cm, dài 02 m, bên trong rỗng; 27 cây sắt hình hộp chữ nhật 4 x 8 cm, dài 1,5 m, bên trong rỗng; 04 cây sắt hình hộp chữ nhật 4 x 8 cm, dài 02 m, bên trong rỗng có tổng trọng lượng là 194,5kg. tại thời điểm ngày 19/3/2021: Đơn giá: 8.000 đồng/kg, trọng lượng: 194,5kg, thành tiền: 8.000 đồng/kg x 194,5 kg = 1.556.000 đồng.

Lần 2: Vào khoảng 11 giờ 00 ngày 09/08/2021, Ung Bửu H tiếp tục điều khiển xe đạp hiệu Martin đi từ chợ C về nhà ở khu phố Hiệp Phước, thị trấn Chợ Lầu, Hện Bắc Bình, khi đi Gng qua Quốc lộ 1A thì H nhìn thấy 01 tủ nhôm kính (tủ dùng đựng bán vé số) của bà Lê Thị Hằng G đang để bên lề đường Quốc lộ 1A thuộc khu phố Xuân An 1, thị trấn C, Hện B không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp bán kiếm tiền mua ma túy sử dụng. H chạy xe đạp về nhà để cất xe. Đến khoảng 12 giờ 00 cùng ngày, H đi bộ quay lại chỗ tủ nhôm kính nói trên quan sát không thấy ai nên H liền đẩy tủ nhôm kính dọc theo Quốc lộ 1A về hướng ngã ba C - Hải Ninh rồi tiếp tục đẩy xuống bờ kè thuộc khu phố P, thị trấn C, Hện B. Sau đó H nhặt 01 cục gạch gần đó đập bể hết phần kính của tủ rồi đập móp khung nhôm, đập xong H ném cục gạch xuống bờ kè. H lấy khung nhôm đã bị đập móp đem đến tiệm thu mua phế liệu của bà Trần Thị Ốm ở khu phố Hiệp Phước, thị trấn Chợ Lầu, Hện Bắc Bình để bán. Bà Ô không biết tài sản do H trộm cắp mà có nên mua với giá 112.000 đồng. H đi mua ma túy về sử dụng hết. (Bút lục số: 98-103).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 76/2021/HĐĐG-TTHS ngày 26/08/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Hện B kết luận:

Giá trị tài sản là 01 (một) cái tủ nhôm kính dùng để bán vé số, kích thước: dài 1,3m, cao 01m, rộng 0,8m, mua mới vào năm 2013 tại thời điểm ngày 09/08/2021 : Đơn giá: 4.000.000 đồng/cái, số lượng: 01 cái, chất lượng còn lại: 60%, thành tiền: 01 cái x (4.000.000 đồng/cái x 60%) = 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Như vậy tổng giá trị tài sản Ung Bửu H đã trộm cắp vào ngày 19.3.2021 của Trương Văn L và ngày 09.8.2021 của Lê Thị Hằng G là 1.556.000 đồng + 2.400.000 đồng = 3.956.000 đồng. (Bút lục số: 18,19, 20, 21)

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng và bồi thường dân sự: Sau khi định giá tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Hện B đã trả lại toàn bộ tài sản mà Ung Bửu H đã trộm cắp cho bị hại Trương Văn Lộc, L không yêu cầu bồi thường gì thêm. Cơ quan điều tra cũng trả lại 01 khung nhôm bị móp méo cho bị hại Lê Thị Hằng G, bà G tiếp tục yêu cầu H bồi thường số tiền 2.400.000 đồng, đến nay H vẫn chưa bồi thường. (Bút lục số: 126-131).

Đối với số tiền 680.000 đồng bà Trần Thị Ngọc Mai mua 38 cây sắt của Ung Bửu H, sau đó bà Mai bán lại 38 cây sắt này cho bà Lê Thị H số tiền 1.190.000 đồng, do bà H không yêu cầu bà Mai phải bồi thường lại nên bà Mai cũng không yêu cầu Ung Bửu H bồi thường số tiền 680.000 đồng.

Đối với số tiền 112.000 đồng bà Trần Thị Ô mua khung nhôm của Ung Bửu H, bà Ô không yêu cầu bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

Riêng 01 chiếc xe đạp hiệu Martin là phương tiện mà Ung Bửu H dùng đi thực hiện vụ trộm cắp nêu trên, H đã bán lại cho một người tên Tuấn (không rõ họ tên, địa chỉ) tại xã Hồng Thái nên không thu giữ được và cục gạch H dùng để đập bể tủ kính, sau đó ném xuống khu vực bờ kè thuộc khu phố P, thị trấn C, Hện B, Công an thị trấn C đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm được nên không xem xét, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKS.HBB ngày 26/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Hện B đã truy tố bị cáo Ung Bửu H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Hện B luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Ung Bửu H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Ung Bửu H từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Khoản 1 Điều 584; Khoản 1 Điều 585; Điều 589; Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Ung Bửu H phải bồi thường cho bà Lê Thị Hằng G số tiền thiệt hại về tài sản là 2.400.000 đồng.

Bị cáo Ung Bửu H không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Hội đồng xét xử, xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên có cơ sở để xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ung Bửu H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ung Bửu H đã thừa nhận: Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 19/3/2021 tại khu phố Xuân An 2, thị trấn C, Hện B, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo Ung Bửu H đã có hành vi lén lút trộm cắp 42 cây (gồm: 01 cây sắt tròn phi 20, có chiều dài 1,39 m; 01 cây sắt tròn phi 20, có chiều dài 1,02 m; 03 cây sắt hình hộp chữ nhật 5 x 10 cm, dài 02 m, bên trong rỗng; 06 cây sắt hình hộp chữ nhật 4 x 8 cm, dài 02 m, bên trong rỗng; 27 cây sắt hình hộp chữ nhật 4 x 8 cm, dài 1,5 m, bên trong rỗng; 04 cây sắt hình hộp chữ nhật 4 x 8 cm, dài 02 m, bên trong rỗng) trị giá 1.556.000 đồng của

Trương Văn L.Ngoài ra,vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 09/8/2021 tại khu phố Xuân An 1, thị trấn C, Hện B, tỉnh Bình Thuận.Bị cáo Ung Bửu H tiếp tục lén lút trộm 01 cái tủ nhôm kính dùng để bán vé số, kích thước: dài 1,3m, cao 01m, rộng 0,8m, trị giá 2.400.000 đồng của Lê Thị Hằng G bị phát hiện cùng tang vật. Tổng giá trị tài sản bị cáo Ung Bửu H trộm cắp là 3.956.000 đồng

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ung Bửu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Với hành vi nêu trên và hậu quả để lại, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Hện B đã truy tố bị cáo Ung Bửu H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở và đúng pháp luật.

Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là hành vi nguy hiểm cho xã hội phải bị xử lý nhưng do bản chất tham lam, tư lợi cá nhân và xem thường pháp luật, bị cáo đã phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, nghĩ nên tuyên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để răn đe các đối tượng khác có ý đồ phạm tội tương tự.

**[3] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*** Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội, bị cáo Ung Bửu H đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử sẽ quan tâm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**[4] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*** Trong vụ án này, bị cáo Ung Bửu H đã phạm tội hai lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng đối với bị cáo

**[5] *Về trách nhiệm dân sự:***

Bị hại Lê Thị Hằng G yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản là 2.400.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bị hại Lê Thị Hằng G là có cơ sở nghĩ nên buộc bị cáo Ung Bửu H phải bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 2.400.000 đồng cho bị hại Lê Thị Hằng G là phù hợp

**[6] *Về hình phạt bổ sung:***

Bị cáo không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[7] *Về án phí:*** Bị cáo Ung Bửu H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

**[8] *Về quyền kháng cáo:*** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 268; Khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

**Tuyên bố:** Bị cáo Ung Bửu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**Áp dụng:** Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 điều 52. Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

**Xử phạt:** Bị cáo Ung Bửu H **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 10 năm 2021.

**Áp dụng:** Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Khoản 1 Điều 584; Khoản 1 Điều 585; Điều 589; Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Ung Bửu H phải bồi thường cho bà Lê Thị Hằng G số tiền thiệt hại về tài sản là 2.400.000 đồng.

**Áp dụng:** Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Ung Bửu H phải nộp 200.000 đồng án phí HSST và 300.000 đồng án phí DSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG NGUYỄN THỊ HẠNH**

**LÂM QUỐC TUẤN**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND Hện B;
- Công an Hện BắcBinh;
- Chi cục THADS Hện B;
- Bị cáo, bị hại,

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan  
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.P.

**LÂM QUỐC TUẤN**